

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST

Ngày 24/11/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hồng Quang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lò Văn Hiến.

2. Ông Vừ A Câu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Cà Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa:** Bà Cao Thị Ái, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại hội trường xét xử Tòa án huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2022/HSST ngày 03 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lù Văn T** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1995 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản PKh, xã LG, huyện ĐBD, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lù Văn S, sinh năm 1960 và bà Tòng Thị H, sinh năm: 1963; có vợ Lò Thị Th, sinh năm 1994 và có 01 người con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: ngày 28/11/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông tuyên phạt 02 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy hiện nay đã được xóa án tích; bị tạm giữ từ ngày 19/7/2022 đến ngày 22/7/2022, tạm giam từ ngày 22/7/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* anh Lò Văn Q, sinh năm: 1993; trú tại: Bản P, xã LG, huyện ĐBD, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt không có lý do.

*Người bào chữa cho bị cáo:* bà Lê Thị D là trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên. Vắng mặt có lý do.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 18/7/2022, Lù Văn T đang ở nhà tại bản P, xã LG, huyện ĐBD thì có một người đàn ông dân tộc thái tên San đến nhà T. Qua trao đổi Lù Văn T đã mua được của San 01 cục Heroine với giá 800.000đ mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Sau khi mua được ma túy T đã dùng dao lam cắt một ít để sử dụng, số còn lại T đã cất giấu trong túi áo bên phải treo ở dây treo quần áo. Khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, có Lò Văn Q đến nhà T hỏi mua ma túy. T đã bán cho Q 01 cục Heroine với giá 30.000đ. Đến khoảng 01 giờ 10 phút ngày 19/7/2022, Lù Văn T bị tổ công tác Công an xã Luân Giới, huyện Điện Biên Đông phát hiện bắt quả tang thu giữ 1,39 gam Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 10 giờ 35 phút ngày 19/7/2022 xác định số chất bột màu trắng thu giữ của Lù Văn T có khối lượng 1,39 gam đã trích 0,13 gam gửi giám định. Không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 1042/GĐ-PC09 ngày 25/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lù Văn T gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Khối lượng 1,39 gam.

Bản cáo trạng số: 93/CT-VKS-ĐBD ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lù Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lù Văn T cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lù Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Về vật chứng vụ án: áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 1,26 gam Heroine là vật chứng còn lại sau giám định theo quy định của pháp luật. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 30.000đ do bị cáo Lù Văn T phạm tội mà có.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa người có nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn Q đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, tuy nhiên trong hồ sơ đã thể hiện lời khai như sau: khoảng 19 giờ ngày 18/7/2022 anh Quyết lên con nghiện ma túy nên đã sang nhà Lò Văn T hỏi mua ma túy và đã mua được của T 30.000đ Heroine. Quyết đưa cho T 30.000đ gồm 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ. Số Heroine Q mua của T, Q đã sử dụng hết.

Tại phiên tòa, người bào chữa của bị cáo vắng mặt có gửi luận cứ bào chữa: người bào chữa đều nhất trí với tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố

bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà viện kiểm sát đề nghị, không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Xét về hành vi của bị cáo Lù Văn T thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận ngày 18/7/2022 bị cáo đã mua được 01 cục Heroine với giá 800.000đ với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Cùng ngày bị cáo đã bán 01 cục Heroine cho Lò Văn Q thu được 30.000đ. Số ma túy còn lại có khối lượng 1,39 gam bị cáo cất giấu trong nhà đã bị công an thu giữ vào ngày 19/7/2022. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Lù Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy tuy nhiên bị cáo vẫn cố tình mua ma túy về để sử dụng và đã bán cho Lò Văn Qt hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lù Văn T đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: *1 “ Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm ”.*

Như vậy, Cáo trạng viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ cần chấp nhận.

[2] Về tính chất, mức độ phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã từng bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy đến nay đã được xóa án tích. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: từ những phân tích về hành vi, tính chất mức độ phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời cai nghiện để bị cáo trở

thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nông, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Do vậy, khó có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng vụ án: Gồm 1,39 gam Heroine thu giữ của bị cáo đã trích đi giám định 0,13 gam còn lại 1,26 gam là chất thuộc Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với số tiền 30.000đ công an thu giữ của bị cáo là do bị cáo bán ma túy cho Lò Văn Q mà có do đó cần tịch thu sung ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông dân tộc Thái tên San bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Điện Biên Đông đã tiến hành xác minh tại bản Hấp, xã Pú Bầu, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La không có người đàn ông nào tên San do đó Cơ quan CSĐT không đủ cơ sở để điều tra làm rõ. Vì vậy, HĐXX không xem xét.

- Đối với Lò Văn Q là người đã mua ma túy của Lù Văn T theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án thể hiện Quyết đã mua của T 01 gói Heroine với giá 30.000đ, Q đã sử dụng hết Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Lò Văn Q. HĐXX xét thấy là phù hợp, đúng quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Tại phiên tòa, bị cáo xin miễn án phí vì bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, đang cư trú tại nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, HĐXX áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Căn cứ** khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Lù Văn T** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”:

Xử phạt bị cáo Lù Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 19/7/2022).

**2. Về vật chứng vụ án:** Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy 1,26 gam Heroine (đã trừ giám định).

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 30.000đ do bị cáo phạm tội mà có.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 03/11/2022 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

**3. Về án phí:** Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14.

Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lù Văn T.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/11/2022). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Lê Hồng Quang**

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBD;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBD;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lò Văn Hiến**

**Vừ A Câu**

**Lê Hồng Quang**



